

Số: /BC-SLĐTBXH

Kon Tum, ngày tháng 01 năm 2023

BÁO CÁO

tiếp thu, giải trình ý kiến thẩm định của Sở Tư pháp đối với dự thảo Tờ trình của Ủy ban nhân dân tỉnh và dự thảo Nghị quyết bãi bỏ một số điểm tại Khoản 2 Điều 2 Nghị quyết số 57/2021/NQ-HĐND ngày 29 tháng 4 năm 2021 về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 16/2021/NQ-HĐND ngày 12 tháng 3 năm 2021 và kéo dài thời gian thực hiện một số Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh Kon Tum

Kính gửi: Ủy ban nhân dân tỉnh.

Căn cứ Thông báo số 59/TB-TTHĐND ngày 31 tháng 10 năm 2022 của Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh¹;

Căn cứ Công văn số 4183/UBND-KGVX ngày 08 tháng 12 năm 2022²; Công văn số 4315/UBND-KGVX ngày 21 tháng 12 năm 2022³ của Ủy ban nhân dân tỉnh;

Trên cơ sở ý kiến thẩm định của Sở Tư pháp (tại Báo cáo số 04/BC-STP ngày 04 tháng 01 năm 2023 - viết tắt Báo cáo số 04/BC-STP), Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tiếp thu, giải trình, báo cáo nội dung, cụ thể:

1. Tại mục 2 của Báo cáo số 04/BC-STP có nội dung: Sở Tư pháp nhận thấy phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng của dự thảo Nghị quyết đã bao quát, đầy đủ, phù hợp với các nội dung có trong dự thảo Nghị quyết. Tuy nhiên, Sở Tư pháp nhận thấy, khoản 2 Điều 2 Nghị quyết số 57/2021/NQ-HĐND quy định: “Kéo dài thời gian thực hiện đến khi có văn bản mới thay thế hoặc bãi bỏ đối với các Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh”. Căn cứ quy định trên, Sở Tư pháp nhận thấy Sở Lao động - Thương binh và Xã hội cần tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh bãi bỏ Nghị quyết số 87/2016/NQ-HĐND và Nghị quyết số 44/2017/NQ-HĐND mà không phải bãi bỏ điểm b, điểm d khoản 2 Điều 2 Nghị quyết số 57/2021/NQ-HĐND. Việc cơ quan chủ trì soạn thảo dự kiến tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh bãi bỏ khoản 2 Điều 2 Nghị quyết số 57/2021/NQ-HĐND là mâu thuẫn với quy định của chính khoản này.

Với quan điểm như trên, cơ quan chủ trì soạn thảo cần biên tập lại tên gọi dự thảo Nghị quyết và Điều 1 dự thảo Nghị quyết. Cụ thể, tên gọi của dự thảo Nghị quyết là: “Bãi bỏ các Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh Kon Tum”. Tương tự,

¹ về kết luận của Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh về các hồ sơ đề nghị xây dựng Nghị quyết trình tại Kỳ họp chuyên đề và kỳ họp thứ 4, Hội đồng nhân dân tỉnh Khoá XII, nhiệm kỳ 2021 - 2026.

² Về việc tham mưu, xây dựng dự thảo Nghị quyết trình Hội đồng nhân dân tỉnh.

³ Về rút kinh nghiệm trong tham mưu, xây dựng dự thảo Nghị quyết trình Hội đồng nhân dân tỉnh.

tên gọi Điều 1 dự thảo đề nghị biên tập theo hướng trên. Khi chỉnh lý lại tên gọi, phạm vi điều chỉnh của dự thảo Nghị quyết như trên, đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo làm rõ lý do và tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh đề xuất Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh cho phép thay đổi tên gọi của dự thảo Nghị quyết⁽⁴⁾.

Nội dung này Sở Lao động - Thương binh và Xã hội xin không tiếp thu, lý do: Nghị quyết số 87/2016/NQ-HĐND ngày 09 tháng 12 năm 2016 của Hội đồng nhân dân tỉnh về thông qua Đề án giảm nghèo theo phương pháp tiếp cận đa chiều tỉnh Kon Tum giai đoạn 2016 - 2020 và Nghị quyết số 44/2017/NQ-HĐND ngày 11 tháng 12 năm 2017 của Hội đồng nhân dân tỉnh Kon Tum quy định một số nội dung và mức chi thực hiện các dự án thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2016 - 2020 trên địa bàn tỉnh Kon Tum; theo quy định, thực hiện trong giai đoạn 2016 - 2020; đến 31 tháng 12 năm 2020 là hết hiệu lực. Tuy nhiên, tại Điều 2 Nghị định số 07/2021/NĐ-CP ngày 27/01/2021 của Chính phủ quy định chuẩn nghèo đa chiều giai đoạn 2021-2025 quy định: "(1) Từ ngày 01/01/2021 tiếp tục thực hiện chuẩn nghèo tiếp cận đa chiều giai đoạn 2016-2020 theo Quyết định số 59/2015/QĐ-TTg ngày 19/11/2015 của Thủ tướng Chính phủ. (2) Chuẩn nghèo quy định tại Khoản 1 Điều này là căn cứ để đo lường và giám sát mức độ thiếu hụt về thu nhập và tiếp cận các dịch vụ xã hội cơ bản của người dân; là cơ sở xác định đối tượng để thực hiện các chính sách giảm nghèo, an sinh xã hội và hoạch định các chính sách kinh tế - xã hội khác năm 2021"; đồng thời tại Mục 2 Công văn số 269/LĐTBXH-VPQGGN, ngày 03/02/2021 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội về việc hướng dẫn thực hiện chính sách giảm nghèo, an sinh xã hội năm 2021 tiếp tục thực hiện cơ chế, chính sách giảm nghèo giai đoạn 2016-2020 đối với huyện nghèo theo quy định tại Quyết định số 275/QĐ-TTg, ngày 07/3/2017 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt danh sách các huyện nghèo và huyện thoát nghèo giai đoạn 2018-2020 cho đến khi có văn bản mới thay thế của cấp có thẩm quyền. Vì vậy, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội đã phối hợp với Sở Tư pháp tham mưu kéo dài thời gian thực hiện cho đến khi có văn bản mới thay thế hoặc bãi bỏ đối với 02 Nghị quyết này tại Điểm b và Điểm d Khoản 2, Điều 2, Nghị quyết số 57/2021/NQ-HĐND ngày 29 tháng 4 năm 2021 về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 16/2021/NQ-HĐND ngày 12 tháng 3 năm 2021 và kéo dài thời gian thực hiện một số Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh Kon Tum⁽⁵⁾.

2. Tại mục 3 của Báo cáo số 04/BC-STP có nội dung:

- Đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo xem xét lại tên gọi, phạm vi điều chỉnh của dự thảo Nghị quyết với lý do đã được trình bày tại mục 2 Báo cáo này.

Nội dung này Sở Lao động - Thương binh và Xã hội đã giải trình tại ý 1 nêu trên. Đồng thời, tên gọi dự thảo Nghị quyết đã được Thường trực Hội đồng nhân

⁽⁴⁾ Tên gọi dự thảo Nghị quyết đã được Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh quyết định tại Thông báo số 59/TB-TTHĐND ngày 31 tháng 10 năm 2022.

⁽⁵⁾ Tương tự như Điểm c khoản 2 Điều 2 Nghị quyết số 57/2021/NQ-HĐND ngày 29 tháng 4 năm 2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh Kon Tum (Nghị quyết số 12/2017/NQ-HĐND ngày 21/7/2017 của Hội đồng nhân dân tỉnh về ban hành Quy định nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ vốn ngân sách nhà nước thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia Giảm nghèo bền vững giai đoạn 2016-2020 trên địa bàn tỉnh Kon Tum) đã được bãi bỏ bởi Nghị quyết số 22/2022/NQ-HĐND ngày 23 tháng 6 năm 2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành Quy định nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ vốn ngân sách nhà nước và tỷ lệ vốn đối ứng của ngân sách địa phương thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021- 2025 trên địa bàn tỉnh Kon Tum.

dân tỉnh quyết định tại Thông báo số 59/TB-TTHĐND ngày 31 tháng 10 năm 2022; tại Công văn số 4183/UBND-KGVX ngày 08 tháng 12 năm 2022⁶; Công văn số 4315/UBND-KGVX ngày 21 tháng 12 năm 2022⁷ của Ủy ban nhân dân tỉnh đã yêu cầu: Sở Lao động - Thương binh và Xã hội chủ trì, phối hợp với Sở Tư pháp và các đơn vị có liên quan xây dựng dự thảo Nghị quyết “*Bãi bỏ một số điểm tại Khoản 2 Điều 2 Nghị quyết số 57/2021/NQ-HĐND ngày 29 tháng 4 năm 2021 về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 16/2021/NQ-HĐND ngày 12 tháng 3 năm 2021 và kéo dài thời gian thực hiện một số Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh Kon Tum*” đảm bảo chất lượng, đúng quy trình quy định và ý kiến chỉ đạo của Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh.

- Đề nghị cơ quan soạn thảo căn cứ hướng dẫn tại Mẫu số 42. Nghị quyết của Hội đồng nhân dân bãi bỏ Nghị quyết/các nghị quyết của Hội đồng nhân dân cùng cấp của Phụ lục I ban hành kèm theo Nghị định số 154/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật để biên tập lại Điều 1 dự thảo Nghị quyết cho phù hợp với quy định.

Nội dung này Sở Lao động - Thương binh và Xã hội đã tiếp thu và điều chỉnh cho phù hợp với quy định.

3. Tại mục 4 của Báo cáo số 04/BC-STP có nội dung: Đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo căn cứ Mẫu số 42 của Phụ lục I ban hành kèm theo Nghị định số 154/2020/NĐ-CP để biên tập lại Điều 1 như đã trình bày ở trên.

Nội dung này Sở Lao động - Thương binh và Xã hội đã tiếp thu và thực hiện theo Mẫu số 42 của Phụ lục I ban hành kèm theo Nghị định số 154/2020/NĐ-CP.

*(Gửi kèm dự thảo Tờ trình và dự thảo Nghị quyết)*⁸

Sở Lao động - Thương binh và Xã hội kính báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, chỉ đạo, thực hiện các bước tiếp theo./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Sở Tư pháp (T/dối);
- Giám đốc, PGĐ phụ trách;
- Lưu: VT.TGXHGN.NTH05.

GIÁM ĐỐC

A Kang

⁶ Về việc tham mưu, xây dựng dự thảo Nghị quyết trình Hội đồng nhân dân tỉnh.

⁷ Về rút kinh nghiệm trong tham mưu, xây dựng dự thảo Nghị quyết trình Hội đồng nhân dân tỉnh.

⁸ Hoàn chỉnh sau khi tiếp thu, giải trình ý kiến thẩm định của Sở Tư pháp